

Bản án số: 108/2022/HS-ST

Ngày: 28-11-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Độ;

Ông Huỳnh Thanh Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Diễm Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 94/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Văn D (tên gọi khác: T), sinh năm 1983 tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố B, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: chăn nuôi; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn M và bà Đặng Thị Đ; có vợ là Văn Thị Thu T và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; ngày bị tạm giữ 15 tháng 7 năm 2022, trả tự do ngày 16 tháng 7 năm 2022, bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Võ Văn L, sinh năm 1976 tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố B, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Đ và bà Nguyễn Thị Đ; có vợ là Lê Thị Bích H và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; ngày bị tạm giữ 15 tháng 7 năm 2022, trả tự do ngày 16 tháng 7 năm 2022, bị cáo tại ngoại, có mặt

3. Huỳnh Văn D1, sinh năm 1958 tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố C, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: cạo mủ; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn G và bà Phạm Thị Q; có vợ là Nguyễn Thị

Kim D và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; ngày bị tạm giữ 15 tháng 7 năm 2022, trả tự do ngày 16 tháng 7 năm 2022, bị cáo tại ngoại, có mặt

4. Đỗ Văn C, sinh năm 1978 tại Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố B, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Xuân N và bà Trần Thị N; có vợ là Lê Thị L; tiền án, tiền sự: không; ngày bị tạm giữ 15 tháng 7 năm 2022, trả tự do ngày 16 tháng 7 năm 2022, bị cáo tại ngoại, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Khoảng 18 giờ ngày 15 tháng 7 năm 2022, Huỳnh Văn D rủ Võ Văn L cùng với Đỗ Văn C và Huỳnh Văn D1 đến trại heo của D tại khu phố Đ, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Dương để uống rượu bia. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, D rủ L, C, D1 chơi đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền, tất cả đều đồng ý. D lấy ra bộ bài tây 52 lá có sẵn trong nhà và 01 tấm vải màu tím dùng để trải bàn ghế đá. Trước khi chơi, cả bốn bị cáo đều thống nhất với nhau mỗi ván đặt cược số tiền 100.000 đồng và thay nhau xoay vòng làm cái, nếu có người mậu binh sẽ bỏ ra 50.000 đồng để mua bài và nước uống. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện Bàu Bàng bắt quả tang các bị cáo có tiền trên đang đánh bạc, tạm giữ trên chiếu bạc số tiền: 5.100.000 đồng, tạm giữ trong người số tiền 13.500.000 đồng cùng với 01 bộ bài tây 52 lá và một tấm vải màu tím.

Luật chơi đánh bạc dưới hình thức binh xập xám thắng thua bằng tiền như sau: sử dụng bài tây 52 lá chia thành 4 tụ bài tương ứng với 4 người chơi, mỗi tụ bài có 13 lá bài do người làm cái chia bài. Sau khi chia bài xong người chơi xếp 13 lá bài thành 3 chi, chi thứ nhất và thứ 2 mỗi chi có 5 lá bài, chi cuối có 3 lá bài. Cách sắp xếp 3 chi bài tùy theo lá bài nhận được. Chi được tính lớn nhất gọi là thùng phá sảnh (gồm 5 lá bài liên tiếp đồng chất) tiếp đến là tứ quý (gồm 4 lá đồng số), tiếp đến là cù lũ (gồm 3 lá bài đồng số và 2 lá bài đồng chất), tiếp đến là thùng gồm 5 lá bài đồng chất, không liên tiếp, tiếp đến là sảnh gồm 5 lá bài liên tiếp không đồng chất, tiếp đến là xám chi gồm 5 lá bài có 3 lá bài đồng số nhưng 2 lá còn lại không phải đôi, tiếp đến là 5 lá bài có 02 đôi, tiếp đến 5 lá bài có 01 đôi, chi nhỏ nhất là 5 lá bài không có những trường hợp trên. Chi cuối gồm có 3 lá bài, lớn nhất 3 lá bài giống nhau, tiếp đến là đôi và còn lại tính theo lá bài từ lớn tới nhỏ. Ba chi được sắp xếp thứ tự từ lớn tới nhỏ. Nếu trong 13 lá bài có 4 lá bài giống nhau gọi là tứ quý, 03 chi gồm 3 thùng, 5 lá bài liên tiếp đồng chất, 03 chi gồm 3 sảnh, 13 lá có 6 đôi thì được tính là mậu binh (tối trắng).

Trong suốt quá trình chơi không có ai cảnh giới, thu tiền xâu. Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận như sau:

Huỳnh Văn D mang theo số tiền 4.300.000 đồng, khi bị bắt D thua số tiền 800.000 đồng.

Võ Văn L mang theo số tiền 6.500.000 đồng, khi bị bắt L thắng 300.000 đồng.

Huỳnh Văn D1 mang theo số tiền 5.300.000 đồng, khi bị bắt D1 thắng 500.000 đồng.

Đỗ Văn C mang theo số tiền 2.500.000 đồng, khi bị bắt C thua số tiền 100.000 đồng.

- Số tiền tạm giữ trên chiếu bạc là 5.000.000 đồng, trong đó gồm: Huỳnh Văn D bị thu giữ số tiền 500.000 đồng; Võ Văn L bị thu giữ số tiền 2.300.000 đồng; Huỳnh Văn D1 bị thu giữ số tiền 1.800.000 đồng và Đỗ Văn C bị thu giữ số tiền 400.000 đồng.

- Số tiền thu giữ trong người các bị cáo là: 13.500.000 đồng, trong đó bao gồm: Huỳnh Văn D bị thu giữ số tiền 3.000.000 đồng; Võ Văn L bị thu giữ số tiền 4.500.000 đồng; Huỳnh Văn D1 bị thu giữ số tiền 4.000.000 đồng và Đỗ Văn C bị thu giữ số tiền 2.000.000 đồng.

- Thu giữ 100.000 đồng là tiền các bị cáo thỏa thuận ai mâu binh sẽ bỏ ra để mua bài và nước uống.

Tổng số tiền thu giữ là 18.600.000 đồng; 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 (một) tấm vải màu tím; 01 (một) hộp nhựa trắng trong.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của các bị cáo Huỳnh Văn D, Võ Văn L, Đỗ Văn C và Huỳnh Văn D1 đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”.

Bản Cáo trạng số 93/CT-VKSBB ngày 17 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Huỳnh Văn D, Võ Văn L, Huỳnh Văn D1 và Đỗ Văn C về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng. Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Huỳnh Văn D, Đỗ Văn C và Huỳnh Văn D1.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Võ Văn L.

Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Văn D từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Đề nghị xử phạt bị cáo Võ Văn L từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Đề nghị xử phạt bị cáo Huỳnh Văn D1 từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Văn C từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị Tòa án tuyên: tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 18.600.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc và trên người các bị cáo là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội; tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 01 (một) tấm vải màu tím; 01 (một) hộp nhựa trắng trong là công cụ, phương tiện dùng các bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Các bị cáo Huỳnh Văn D, Võ Văn L, Huỳnh Văn D1 và Đỗ Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận.

Bị cáo Huỳnh Văn D nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Võ Văn L nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Huỳnh Văn D1 nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Đỗ Văn C nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng từ 19 giờ 30 phút đến 20 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 7

năm 2022, tại trại heo của Huỳnh Văn D thuộc khu phố Đ, thị trấn L, huyện B, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Huỳnh Văn D, Võ Văn L, Huỳnh Văn D1 và Đỗ Văn C cùng thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bài binh xập xám được thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 18.600.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định: hành vi của các bị cáo Huỳnh Văn D, Võ Văn L, Huỳnh Văn D1 và Đỗ Văn C đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tại phiên tòa: Các bị cáo Huỳnh Văn D, Võ Văn L, Huỳnh Văn D1 và Đỗ Văn C khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài binh xập xám.

[5] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như sau:

[5.1] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[5.2] Về nhân thân: Thời điểm phạm tội, các bị cáo Huỳnh Văn D, Võ Văn L, Huỳnh Văn D1 và Đỗ Văn C không bị kết án, không bị xử lý hành chính, xét về nhân thân của các bị cáo là tốt.

[5.3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Huỳnh Văn D, Huỳnh Văn D1 và Đỗ Văn C phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Võ Văn L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông ngoại là liệt sĩ Nguyễn Công K hy sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tổ quốc ghi công nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5.4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không phân công nhiệm vụ cụ thể, bị cáo Huỳnh Văn D chuẩn bị bài, tẩm vải cho các bị cáo tham gia đánh bạc tại trại heo do bị cáo D quản lý, bị cáo tạo điều kiện thuận lợi, rủ rê các bị cáo khác tham gia đánh bạc và bị cáo cũng trực tiếp tham gia đánh bạc được thua bằng tiền nên bị cáo D vừa là người tổ chức vừa là người thực hành.

Các bị cáo Võ Văn L, Huỳnh Văn D1 và Đỗ Văn C trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền nên các bị cáo là người thực hành tích cực. Hội đồng xét xử xét áp dụng các Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[7] Xét tình hình tội phạm xâm phạm trật tự công cộng hiện nay đang diễn biến phức tạp, làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác, do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử lý tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Xét, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, số tiền các bị cáo mang theo dùng đánh bạc không lớn, Hội đồng xét xử xét áp dụng hình phạt tiền là đã đủ răn đe, giáo dục các bị cáo.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về vật chứng:

01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 01 (một) tấm vải màu tím, 01 (một) hộp nhựa trắng trong là công cụ, phương tiện dùng các bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Số tiền 18.600.000 (mười tám triệu sáu trăm nghìn) đồng thu giữ tại chiếu bạc và trên người các bị cáo là phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[10] Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Huỳnh Văn D, Huỳnh Văn D1 và Đỗ Văn C;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Võ Văn L;

Căn cứ vào các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Mục 1 Phần I Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo) của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Văn D, Võ Văn L, Huỳnh Văn D1 và Đỗ Văn C phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn D 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn D1 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn C 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Võ Văn L 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

3. Về vật chứng:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: số tiền 18.600.000 (mười tám triệu sáu trăm nghìn) đồng (theo giấy nộp tiền tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Mỹ Phước ngày 17 tháng 10 năm 2022).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 01 (một) tấm vải màu tím, 01 (một) hộp nhựa trắng trong (theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí: Các bị cáo Huỳnh Văn D, Võ Văn L, Huỳnh Văn D1 và Đỗ Văn C, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- PV27 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Cổng thông tin điện tử TAND (nếu có);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ánh Tuyết

